UBND TỈNH PHÚ YÊN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2499 /QĐ-SGDĐT

Phú Yên, ngày 23 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng của ngành Giáo dục tỉnh Phú Yên

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh Phú Yên về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 16/2024/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Phú Yên;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thi đua, khen thưởng của ngành Giáo dục tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 786/QĐ-SGDĐT ngày 02 tháng 10 năm 2019 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục tỉnh Phú Yên.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Sở, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Giáo dục tỉnh Phú Yên, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc

Sở, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ (VBĐT);
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH PHÚ YÊN

Trần Khắc Lễ

UBND TỈNH PHÚ YÊN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY CHẾ
THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NGÀNH GIÁO DỤC TỈNH PHÚ YÊN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2499 /QĐ-SGDĐT ngày 23 /11/2024 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo)

CHƯƠNG I
PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG VÀ NGUYÊN TẮC KHEN THƯỞNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong phạm vi thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT), bao gồm: Đối tượng thi đua, khen thưởng; trách nhiệm và thẩm quyền khen thưởng; nội dung thi đua, tổ chức phong trào thi đua; tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; thẩm quyền, hồ sơ thủ tục, thời gian xét khen thưởng; quyền lợi và nghĩa vụ của các tập thể, cá nhân tham gia các phong trào thi đua và được khen thưởng; quỹ thi đua, khen thưởng, trách nhiệm chi thưởng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Văn phòng Sở, Thanh tra Sở, các phòng thuộc Sở (sau đây gọi chung là các đơn vị thuộc Sở).

2. Các trường trung học phổ thông, các trung tâm giáo dục thường xuyên và hướng nghiệp, Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Phú Yên (sau đây gọi chung là các đơn vị trực thuộc Sở).

3. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động bao gồm cả người đang trong thời gian tập sự, hợp đồng từ 01 năm trở lên làm việc tại các cơ quan, đơn vị quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.

4. Các đối tượng áp dụng khen thưởng theo đợt, chuyên đề, đột xuất:

a) Các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh;

b) Phòng giáo dục và đào tạo các huyện, thị xã, thành phố;

c) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động bao gồm cả người đang trong thời gian tập sự, hợp đồng từ 01 năm trở lên làm việc tại các cơ quan, đơn vị quy định tại điểm a, điểm b khoản 4 Điều này;

d) Người học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

Nguyên tắc thi đua, khen thưởng được thực hiện theo quy định tại Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng và theo nguyên tắc sau:

1. Việc tổ chức phong trào thi đua phải rộng khắp, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; có tổ chức phát động thi đua, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua;

2. Chú trọng công tác phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua.

Điều 4. Quy định chung về thi đua, khen thưởng

Quy định chung về thi đua, khen thưởng thực hiện theo Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ (viết tắt là Nghị định số 98/2023/NĐ-CP); Thông tư số 1/2024/TT-BNV ngày 24 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ (viết tắt là Thông tư số 1/2024/TT-BNV); Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (viết tắt là Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT), Quyết định số 16/2024/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh (viết tắt là Quyết định số 16/2024/QĐ-UBND).

CHƯƠNG II
TỔ CHỨC PHONG TRÀO THI ĐUA,

Điều 5. Hình thức tổ chức phong trào thi đua

Hình thức tổ chức thi đua được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP.

Điều 6. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

Hình thức tổ chức thi đua được thực hiện theo quy định tại Điều 4 Quyết định số 16/2024/QĐ-UBND.

Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân trong triển khai tổ chức phong trào thi đua và công tác khen thưởng

1. Giám đốc Sở GDĐT có trách nhiệm phát động, chỉ đạo, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát phong trào thi đua và công tác khen thưởng thuộc phạm vi quản lý; chủ trì, phối hợp với các tổ chức đoàn thể và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp để tổ chức phát động, chỉ đạo tổ chức triển khai phong trào thi đua trong phạm vi quản lý; chủ động phát hiện, lựa chọn các cá nhân, tập thể có thành tích xứng đáng để khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng; tuyên truyền, tôn vinh, nhân rộng các điển hình tiên tiến và tạo điều kiện để cá nhân, tập thể được khen thưởng cấp Nhà nước được trao đổi, giao lưu, phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng những sáng kiến, mô hình hay, sáng tạo, cách làm hiệu quả.

2. Người đứng đầu các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở có trách nhiệm tổ chức phát động, chỉ đạo tổ chức triển khai phong trào thi đua trong phạm vi quản lý; chủ động phát hiện, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xứng đáng để khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng; tuyên truyền, tôn vinh các điển hình tiên tiến và tạo điều kiện để tập thể, cá nhân được khen thưởng cấp tỉnh, cấp Nhà nước được trao đổi, giao lưu, phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng những sáng kiến, mô hình hay, cách làm hiệu quả.

3. Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm tổ chức phát động, chỉ đạo tổ chức triển khai phong trào thi đua trong ngành Giáo dục do Bộ trưởng Bộ GDĐT, Giám đốc Sở GDĐT phát động trong phạm vi quản lý; chủ động phát hiện, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xứng đáng để khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng; tuyên truyền, tôn vinh các điển hình tiên tiến và tạo điều kiện để tập thể, cá nhân được khen thưởng trao đổi, giao lưu, phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng những sáng kiến, mô hình hay, cách làm hiệu quả.

4. Công đoàn ngành Giáo dục tỉnh Phú Yên trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm:

a) Tổ chức và phối hợp với các cấp chính quyền để phát động, triển khai các cuộc vận động, các phong trào thi đua, phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng các điển hình tiên tiến;

b) Phối hợp, tham gia với các cơ quan chức năng tuyên truyền, động viên đoàn viên tham gia phong trào thi đua và thực hiện chính sách khen thưởng;

c) Giám sát việc thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng; kịp thời phản ánh, đề xuất các giải pháp để thực hiện các quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và Quy chế này.

5. Phòng Tổ chức cán bộ có trách nhiệm tham mưu về chủ trương, nội dung, chương trình, kế hoạch, biện pháp thi đua gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành; chủ động phối hợp hướng dẫn, tổ chức các phong trào thi đua và kiểm tra việc thực hiện; tham mưu sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến; đề xuất khen thưởng và các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng. Phối hợp với các cơ quan thông tin truyền thông, báo chí thường xuyên tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của phong trào thi đua yêu nước theo tư tưởng Hồ Chí Minh; biểu dương, tôn vinh, nêu gương các điển hình tiên tiến, người tốt, việc tốt.

Điều 8. Tổ chức cụm, khối thi đua; hoạt động của cụm, khối thi đua

Thực hiện theo Điều 12 và Điều 13 của Quyết định số 16/2024/QĐ-UBND.

Chương III
DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 9. Danh hiệu "Lao động tiên tiến"

Danh hiệu "Lao động tiên tiến" được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 24 Luật Thi đua, khen thưởng, Điều 5 Quyết định số 16/2024/QĐ-UBND. Cụ thể:

1. Danh hiệu "Lao động tiên tiến" để tặng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh; có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ trong cơ quan, đơn vị, địa phương; tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ.

b) Được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

c) Tích cực hưởng ứng và tham gia các phong trào thi đua do cơ quan, đơn vị, địa phương phát động; nhiệt tình, sôi nổi trong các hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Việc bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến" trong một số trường hợp cụ thể được thực hiện như sau:

a) Cá nhân tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để bình xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến".

b) Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để được bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến".

Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên thì thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng được tính vào thời gian để bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến". Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định chung, trong thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng, cá nhân phải chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, hoàn thành nhiệm vụ học tập, đạt kết quả học tập từ loại khá trở lên (đối với các khóa đào tạo, bồi dưỡng có xếp loại trung bình, khá, giỏi...).

c) Đối với cá nhân chuyển công tác hoặc được điều động, biệt phái đến cơ

quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiên tiến" do cơ quan, đơn vị có thẩm quyền đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ (đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức) hoặc cơ quan, đơn vị mới (đối với cá nhân không phải là cán bộ, công chức, viên chức) thực hiện. Trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ.

d) Không xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến" đối với cá nhân mới tuyển dụng dưới 06 tháng.

Điều 10. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở"

Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 23 Luật Thi đua, khen thưởng. Cụ thể như sau:

1. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Đạt tiêu chuẩn danh hiệu "Lao động tiên tiến".

b) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến, đề tài khoa học đã được nghiệm thu và được Hội đồng Sáng kiến cấp Sở công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng sáng kiến, đề tài khoa học.

2. Giám đốc Sở xét công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học trong phạm vi ảnh hưởng ở cấp cơ sở để làm căn cứ xét tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở".

3. Cá nhân được đề nghị xét tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở" phải có tỷ lệ phiếu đồng ý từ 80% trở lên tính trên tổng số các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản và được thể hiện trong biên bản họp bình xét danh hiệu thi đua, biên bản xét khen thưởng).

Điều 11. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh"

Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh" để xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 22 Luật Thi đua, khen thưởng.

Điều 12. Danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến"

1. Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" để tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật Thi đua, khen thưởng; Điều 6 Quyết định số 16/2024/QĐ-UBND. Cụ thể:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao; được cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại từ "hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên;

b) Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua thường xuyên và chuyên đề, thiết thực, hiệu quả do cơ quan, đơn vị, địa phương phát động hay hưởng ứng;

c) Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Đối tượng được xét tặng danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến" gồm các đơn vị thuộc Sở, trực thuộc Sở.

Điều 13. Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc"

1. Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" để tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Thi đua, khen thưởng; Điều 7 Quyết định số 16/2024/QĐ-UBND. Cụ thể:

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại;

b) Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên và chuyên đề do cơ quan, đơn vị, địa phương phát động, thiết thực, hiệu quả;

c) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến";

d) Có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở";

đ) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, địa phương.

Điều 14. Danh hiệu "Cờ thi đua của UBND tỉnh"

Danh hiệu "Cờ thi đua của ủy ban nhân dân tỉnh" được xét tặng hàng năm cho tập thể đạt tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 26 của Luật Thi đua, khen thưởng; Điều 8 của Quyết định số 16/2024/QĐ-UBND.

CHƯƠNG III
HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 15. Giấy khen của Giám đốc Sở

1. Giấy khen của Giám đốc Sở để tặng cho cá nhân có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức;

b) Có thành tích xuất sắc đột xuất có ý nghĩa nêu gương trong phạm vi cấp

ngành.

c) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được xếp loại mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; nếu là đảng viên phải được xếp loại mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Chú trọng xét tặng giấy khen cho cá nhân được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, cá nhân có sáng kiến hoặc giải pháp công tác áp dụng có hiệu quả trong cơ quan, đơn vị được người đứng đầu công nhận.

d) Là người hướng dẫn chính trực tiếp giảng dạy, bồi dưỡng, huấn luyện viên chính đối với tập thể, cá nhân đạt giải Ba, giải Khuyến khích cấp quốc gia trở lên. Trong trường hợp cá nhân đạt giải thưởng cao ở nhiều nội dung trong cùng một kỳ thi, cuộc thi thì chỉ được xét, đề nghị khen thưởng cho thành tích đạt được cao nhất.

đ) Đạt thành tích xuất sắc có nhiều đóng góp trong công tác nhiệm kỳ Đại hội; trong quá trình thành lập, xây dựng, phát triển của cơ quan, đơn vị (năm tròn 10 năm, 20 năm, ...).

2. Giấy khen của Giám đốc Sở để tặng cho tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị.

c) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo được các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp ghi nhận.

d) Tập thể được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với các cá nhân trong tập thể; thực hành tiết kiệm chống lãng phí; phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Nếu có tổ chức đảng, đoàn thể phải đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; không có cá nhân là người đứng đầu tập thể xếp loại ở mức hoàn thành nhiệm vụ.

3. Giấy khen của Giám đốc Sở tặng cho tập thể, cá nhân đoạt giải trong các kỳ thi, hội thi, cuộc thi do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các đơn vị phát động, tổ chức; đạt giải tại các cuộc thi do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức nhưng chưa được khen thưởng theo quy định.

Sau khi có kết quả, các phòng thuộc cơ quan Sở phối hợp với Phòng Tổ chức cán bộ tham mưu đề nghị Giám đốc Sở khen thưởng.

4. Đối tượng được xét tặng Giấy khen của Giám đốc Sở: Các đối tượng được quy định tại Điều 2 Quy chế này.

5. Các trường hợp khác do Giám đốc Sở quyết định.

Điều 16. Giấy khen của thủ trưởng đơn vị có tư cách pháp nhân

1. Giấy khen của thủ trưởng đơn vị có tư cách pháp nhân trực thuộc Sở, phòng giáo dục và đào tạo (hiệu trưởng, giám đốc hoặc tương đương) của cơ sở giáo dục để tặng cho cá nhân, tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và có thành tích xuất sắc trong hoạt động của đơn vị, trong việc thực hiện các phong trào thi đua, kỳ thi, hội thi, cuộc thi do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo và các tổ chức phát động, tổ chức.

2. Giấy khen của hiệu trưởng, giám đốc hoặc tương đương của cơ sở giáo dục để tặng cho người học có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nội quy nhà trường, thực hiện tốt nhiệm vụ của người học; tặng cho tập thể người học gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy của nhà trường và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích tiêu biểu trong các nội dung giáo dục theo quy định tại các văn bản về điều lệ trường học, quy định về đánh giá học sinh;

b) Có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua do cơ sở giáo dục tổ chức;

c) Có thành tích xuất sắc đột xuất có ý nghĩa nêu gương trong phạm vi cơ sở giáo dục;

d) Đoạt giải trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi do cơ sở giáo dục tổ chức.

Điều 17. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh

Bằng khen của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân, tập thể theo quy định tại Điều 11 Quyết định số 16/2024/QĐ-UBND.

Điều 18. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GDĐT

Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT. Cụ thể:

1. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích tiêu biểu, xuất sắc được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động; hoặc trong thực hiện nhiệm vụ chính trị do Đảng, Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ giao có thời gian từ 03 năm trở lên có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương lan tỏa trong ngành Giáo dục; hoặc có thành tích tiêu biểu, xuất sắc được bình xét hàng năm, sơ kết, tổng kết phong trào

thi đua do Bộ trưởng Bộ GDĐT phát động; hoặc trong thực hiện nhiệm vụ mà Bộ trưởng Bộ GDĐT giao có thời gian từ 05 năm trở lên có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương lan tỏa trong ngành Giáo dục;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc có nghĩa cử cao đẹp, hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của nhân dân, của Nhà nước, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, địch họa, dịch bệnh, đấu tranh với những hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội, có tác dụng nêu gương và được đơn vị, địa phương ghi nhận, tôn vinh;

c) Có nhiều đóng góp đặc biệt xuất sắc cho sự nghiệp phát triển giáo dục và đào tạo, có ý nghĩa xã hội to lớn, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho ngành Giáo dục, được đơn vị thụ hưởng và cơ quan quản lý trực tiếp của đơn vị thụ hưởng xác nhận;

d) Có thời gian công tác tại đơn vị từ 05 năm trở lên, có thành tích xuất sắc, đóng góp cho sự phát triển của đơn vị được ghi nhận nhân dịp kỷ niệm thành lập (năm tròn).

2. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt tiêu chuẩn như quy định tại điểm a khoản 1 Điều này;

b) Có thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc có thành tích xuất sắc trong việc cứu người, cứu tài sản của nhân dân, của Nhà nước, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, địch họa, dịch bệnh ở đơn vị, địa phương;

c) Có nhiều đóng góp, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho ngành Giáo dục và được đơn vị thụ hưởng xác nhận;

d) Có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong quá trình xây dựng và phát triển, nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập (năm tròn).

Điều 19. Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp giáo dục"

Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp giáo dục" (sau đây viết tắt là Kỷ niệm chương) là hình thức khen thưởng của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đế tặng một lần cho cá nhân trong và ngoài ngành Giáo dục, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Cá nhân trong ngành Giáo dục

a) Nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục tại các cơ sở giáo dục và cơ quan quản lý giáo dục (bao gồm cả cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên chuyên trách

công tác quản lý giáo dục tại các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, ban, ngành, cơ quan, tổ chức ở trung ương) có thời gian công tác trong ngành Giáo dục từ 20 năm trở lên. Trường hợp cá nhân đang công tác được cử đi học hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự, sau đó tiếp tục công tác trong ngành Giáo dục thì thời gian đi học hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự được tính là thời gian công tác trong ngành Giáo dục để xét tặng Kỷ niệm chương. Thời gian chịu kỷ luật không được tính để xét tặng Kỷ niệm chương;

b) Cá nhân đang công tác từ 05 năm trở lên ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ được xét tặng Kỷ niệm chương sớm hơn so với thời gian quy định tại điểm a khoản này là 05 năm.

2. Cá nhân ngoài ngành Giáo dục

a) Đã đảm nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý từ 05 năm trở lên, có nhiều đóng góp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, góp phần vào sự phát triển của ngành Giáo dục;

b) Có nhiều đóng góp trong việc tham gia ban hành cơ chế chính sách, tổ chức các hoạt động thiết thực, hiệu quả cho sự phát triên của ngành Giáo dục hoặc xây dựng, ủng hộ tài chính, hiện vật cho sự phát triển ngành Giáo dục, được đơn vị thụ hưởng xác nhận;

c) Cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người Việt Nam làm việc cho tổ chức nước ngoài tại Việt Nam và người nước ngoài có đóng góp tích cực vào việc xây dựng, phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo của Việt Nam, tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa Giáo dục Việt Nam với các nước và các tổ chức quốc tế.

Chương IV
HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG

Điều 20. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Giáo dục tỉnh Phú Yên

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Giáo dục do Giám đốc Sở thành lập, có chức năng tham mưu cho Giám đốc Sở về công tác thi đua, khen thưởng của ngành Giáo dục và Đào tạo.

2. Thành phần Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Giáo dục tỉnh Phú Yên gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc Sở;

b) Các Phó Chủ tịch Hội đồng gồm: Phó Giám đốc Sở, phụ trách Văn phòng Sở là Phó Chủ tịch Thường trực; các phó giám đốc sở.

c) Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng quyết định thành phần, số lượng thành viên và ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng;

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Giáo dục tỉnh Phú Yên

a) Tham mưu xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật.

b) Tham mưu Giám đốc Sở tổ chức phát động các phong trào thi đua theo thẩm quyền.

c) Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn.

d) Tham mưu cho Giám đốc Sở kiểm tra các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng.

đ) Tham mưu, tư vấn cho Giám đốc Sở quyết định tặng thưởng danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

4. Phòng Tổ chức cán bộ là bộ phận thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Giáo dục tỉnh Phú Yên.

Điều 21. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các đơn vị trực thuộc Sở

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các đơn vị trực thuộc Sở có chức năng, nhiệm vụ tham mưu cho người đứng đầu đơn vị về công tác thi đua, khen thưởng.

2. Thành phần Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị, gồm:

a) Người đứng đầu đơn vị trực thuộc Sở là Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng;

b) Đại diện các đoàn thể và các ủy viên;

c) Số lượng thành viên Hội đồng do người đứng đầu đơn vị quyết định.

3. Tùy tình hình thực tiễn của đơn vị, người đứng đầu đơn vị quyết định thành phần, số lượng thành viên và quy chế tổ chức, hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.

Chương V
THẨM QUYỀN, HỒ SƠ THỦ TỤC, THỜI GIAN KHEN THƯỞNG, TRAO THƯỞNG

Điều 22. Thẩm quyền xét duyệt, quyết định khen thưởng và đề nghị khen thưởng

1. Thẩm quyền của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo:

a) Tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến", "Tập thể Lao động tiên tiến", "Chiến sĩ thi đua cơ sở" và Giấy khen.

b) Trình Chủ tịch UBND tỉnh tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh.

c) Trình Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch nước.

d) Trình Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Thẩm quyền của người đứng đầu các đơn vị trực thuộc Sở:

a) Quyết định khen thưởng cho giáo viên, nhân viên và học sinh trong đơn vị theo thẩm quyền.

b) Trình Giám đốc Sở tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến", "Tập thể Lao động tiên tiến", "Chiến sĩ thi đua cơ sở" và Giấy khen.

c) Trình Giám đốc Sở đề nghị cấp có thẩm quyền tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

3. Phòng Tổ chức cán bộ

a) Tổng hợp, thẩm định hồ sơ trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành xét, đề nghị Giám đốc Sở quyết định khen thưởng thuộc thẩm quyền;

b) Tổng hợp, thẩm định hồ sơ, thành tích khen thưởng cấp tỉnh, cấp bộ, cấp nhà nước, trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành xét, đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng.

Điều 23. Thẩm quyền trao tặng và đón nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

Việc công bố, trao tặng và đón nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 82 Luật Thi đua, khen thưởng và Điều 24, 25, 26, 27 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

Điều 24. Thời gian trình khen thưởng

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo năm học, các đơn vị gửi về Phòng Tổ chức cán bộ Sở chậm nhất ngày 10 tháng 6 hằng năm.

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng tổng kết phong trào thi đua theo đợt (chuyên đề), khen thưởng đột xuất thực hiện theo quy chế và kế hoạch, hướng dẫn của UBND tỉnh và Sở GDĐT. Các trường hợp khen thưởng đột xuất, ngay sau khi đơn vị, cá nhân lập được thành tích, người đứng đầu đơn vị có trách nhiệm trình Giám

đốc Sở xét, quyết định khen thưởng thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng.

Điều 25. Thủ tục và hồ sơ đề nghị khen thưởng

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước thực hiện theo Điều 84 Luật Thi đua, khen thưởng, Điều 30, 33, 35, 36, 37, 38, 39, 40, 41, 42, 44 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước đối với các tập thể, cá nhân (người đứng đầu cơ quan, đơn vị) thuộc đối tượng lấy ý kiến hiệp y của bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương quản lý về ngành, lĩnh vực: bổ sung thêm 01 bộ bản chính.

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp tỉnh thực hiện theo quy định tại Điều 30, khoản 1 và 2 Điều 34, Điều 43 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP và Điều 17 Quyết định số 16/2024/QĐ-UBND.

3. Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng

a) Báo cáo thành tích thực hiện đúng theo các mẫu quy định tại phụ lục kèm theo Nghị định số 98/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

b) Báo cáo thành tích phải đảm bảo đầy đủ căn cứ chứng minh kèm theo. Trường hợp khen thưởng về thành tích xuất sắc trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học, phát minh, sáng chế phải có quyết định nghiệm thu, công nhận của cấp có thẩm quyền và các tài liệu chứng minh việc áp dụng đạt hiệu quả cao trong thực tiễn hoặc đạt giải trong các hội thi, hội thao, hội diễn, giải thưởng... phải có quyết định hoặc giấy chứng nhận đạt giải của cấp có thẩm quyền công nhận kèm theo.

c) Báo cáo phải ghi cụ thể số quyết định, ngày, tháng, năm được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, công nhận sáng kiến... của cấp có thẩm quyền.

Điều 26. Quy định về lấy ý kiến để khen thưởng

Thực hiện theo Điều 18 Quyết định số 16/2024/QĐ-UBND; khoản 6, Điều 14, Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT.

Điều 27. Lưu trữ hồ sơ khen thưởng

Thực hiện công tác lưu trữ hồ sơ thi đua, khen thưởng theo quy định hiện hành.

Chương VII
QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG; QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 28. Quỹ thi đua, khen thưởng

Quỹ thi đua, khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 50 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP và quy định của Bộ Tài chính hướng dẫn việc trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng.

Điều 29. Quản lý và sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng

1. Quản lý quỹ thi đua, khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 51 Nghị định số 98/2023/ND-CP.

2. Sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 52 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP.

Điều 30. Trách nhiệm chi thưởng

1. Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm chi tiền thưởng đối với

a) Tập thể, cá nhân hưởng quỹ lương tại Cơ quan Sở GDĐT được Giám đốc Sở công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng.

b) Tập thể, cá nhân được Giám đốc Sở khen thưởng khi lập được thành tích xuất sắc đột xuất. Trường hợp khác do Giám đốc Sở xem xét, quyết định.

2. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở chịu trách nhiệm chi tiền thưởng theo quy định đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền Giám đốc Sở cho các đối tượng thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp.

Quy định này có thể có sự thay đổi khi có quy định mới từ các cấp có thẩm quyền hướng dẫn và cấp kinh phí.

Chương VIII
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 31. Điều khoản thi hành

1. Hội đồng thi đua - Khen thưởng ngành chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện Quy chế thi đua, khen thưởng ngành.

Phòng Tổ chức cán bộ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, cá nhân có liên quan trong tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu gặp vướng mắc, các đơn vị, cá nhân phản ánh về Sở GDĐT (qua Phòng Tổ chức cán bộ) để kịp thời xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.